

KHAI THÁC CÁC YẾU TỐ VĂN HÓA CHĂM TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH NINH THUẬN

ThS. Đặng Năng Hòa *

Dẫn nhập

Du lịch là cầu nối giữa các bộ phận dân cư thuộc các nền văn hoá khác nhau, đồng thời tạo lập mối quan hệ trực tiếp giữa quá khứ và hiện tại và tương lai của mỗi dân tộc. Văn hoá và du lịch là hai lĩnh vực luôn có mối quan hệ biện chứng và trực tiếp với nhau. Mối quan hệ này càng thể hiện rõ hơn trong sự liên hệ giữa việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá truyền thống dân tộc, một bộ phận thiết yếu của tài sản văn hoá và cũng đồng thời là một trong những bộ phận quan trọng nhất của các nguồn tài nguyên du lịch. Chính vì vậy, ngay trong điều 1 của pháp lệnh du lịch Việt Nam cũng đã khẳng định: “Du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hoá sâu sắc”¹.

Ngày nay du lịch quốc tế có nhiều loại hình: Du lịch: “4S” (Sun, Sea, Sand, Sight), du lịch sinh thái (Ecological tourism) du lịch văn hóa (Cultural tourism) ... Loại hình du lịch văn hóa đang được du khách ưa chuộng. Khi du lịch tiếp xúc với nền văn hóa “khác lạ”, đặc biệt là văn hoá dân gian của làng (*Palei*), cộng đồng của các cư dân “nông nghiệp”, du khách luôn cảm thấy mới lạ, bất ngờ. Vì vậy văn hoá dân gian tạo ra tính hấp dẫn, tạo lực thu hút với khách du lịch.

Ninh Thuận hiện có đông đảo người Chăm đang sinh sống, nơi còn bảo lưu nhiều di sản văn hoá quý báu của dân tộc.

Cộng đồng người Chăm Ninh Thuận trước hết là một bộ phận không thể tách rời của cộng đồng người Chăm ở Việt Nam. Chính vì vậy, lịch sử nguồn gốc tộc người của cộng đồng này cũng là một bộ phận trong lịch sử nguồn gốc tộc người của cả dân tộc Chăm.

Hiện nay, người Chăm Ninh Thuận là cộng đồng người Chăm đông nhất với 57.137 người², chiếm 50% trong tổng 132.873³ người Chăm ở Việt Nam. Cộng đồng này bao gồm hai nhóm lớn là Chăm *Ahiêr* (nhóm người Chăm chịu ảnh hưởng của Bàlamôn giáo) và nhóm Chăm *Awal* (nhóm người Chăm chịu ảnh hưởng của Islam giáo). Họ tập trung chủ yếu là ở phía Đông và phía Nam của tỉnh. Hầu hết họ đều sinh sống trong 22 làng (*Palei*), trong đó gồm 15 làng Chăm *Ahiêr* và 7 làng Chăm *Awal*. Từ địa bàn cư trú này, người Chăm Ninh Thuận đã và đang sinh hoạt, bảo tồn và phát huy những đặc trưng văn hoá độc đáo của mình.

Đứng trước vận hội mới và thách thức mới của làn sóng du lịch, để hòa mình cùng cả nước đẩy mạnh nhanh ngành công nghiệp không khói, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, Ninh Thuận làm gì để phát triển tiềm năng du lịch ở địa phương. Tiềm năng du lịch Ninh Thuận không dừng lại ở lễ hội *Katê*, mà hơn thế, còn ở du lịch văn hóa bởi vẻ đẹp thiên nhiên kỳ thú, có biển, núi đầy ánh nắng, các di tích đền tháp và kho tàng văn

* Giảng viên cơ hữu Khoa Đông Nam Á học, Trường Đại học Mở Tp. HCM.

1 Vietnam Tourism Review, No 4/2000: 8

2 Số liệu thống kê dân số năm 2009

3 Số liệu thống kê dân số năm 2009

hóa dân gian Chăm đặc sắc ở Ninh Thuận thực sự là nguồn lực để phát triển du lịch. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi đề cập đến văn hoá người Chăm và khai thác các yếu tố văn hoá Chăm trong quá trình phát triển du lịch ở Ninh Thuận.

Quá trình phát triển du lịch Ninh Thuận

Sau khi tỉnh Ninh Thuận được tái lập vào tháng 4 năm 1999, công ty Phan Rang trực thuộc tổng công ty du lịch Thuận Hải trước đây đã được nâng lên thành công ty du lịch Ninh Thuận. Được sự định hướng của Đảng và Nhà nước, mà cụ thể là nhiều chủ trương, chính sách đã được ban hành trong nhiều năm qua du lịch Ninh Thuận đã có những bước phát triển nhất định. Nhiều biện pháp thiết thực, đa dạng từ đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch, giới thiệu quảng bá hình ảnh của địa phương, cho đến đào tạo nâng cao nguồn nhân lực... đã không ngừng được thực hiện. Đặc biệt gần đây, hưởng ứng “đề án phát triển du lịch trong tình hình mới”, quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam thời kỳ 1995 – 2010”, “Chương trình hành động quốc gia về du lịch”, (1999), mục tiêu “Việt Nam điểm đến của thiên niên kỷ mới” và “Chiến lược phát triển du lịch giai đoạn 2001 – 2010”, “Festival du lịch Ninh Thuận 2008”... của các cơ quan trung ương, ngành du lịch tỉnh Ninh Thuận càng quan tâm và đẩy mạnh hơn nữa hoạt động của mình. Nhờ vậy, một bộ mặt và một không khí khởi sắc đã dần được mang lại cho du lịch Ninh Thuận.

Trong bối cảnh khôi phục và khởi sắc của hoạt động du lịch ở Ninh Thuận, loại hình du lịch văn hoá cũng được tiến hành và đạt được kết quả nhất định. Trong những

năm gần đây, nhiều công trình, địa điểm du lịch văn hoá như: các di tích lịch sử, lễ hội dân gian, làng nghề... đã được các công ty du lịch giới thiệu rộng rãi trong các tour dành cho khách du lịch tham quan, tìm hiểu. Trong đó, di sản văn hoá người Chăm đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình phát triển du lịch văn hoá ở Ninh Thuận.

Kho tàng văn hoá người Chăm ở Ninh Thuận đã được phát huy và bảo tồn không ngừng từ bao đời nay. Sự tồn tại cũng như phát triển của kho tàng này trước đây chỉ nhằm mục đích cao nhất là phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng người Chăm. Tuy nhiên, trong bối cảnh ngày nay, khi du lịch phát triển và xu hướng du lịch văn hoá đang ngày càng được chú trọng, ưa chuộng thì các giá trị trong kho tàng văn hoá của người Chăm Ninh Thuận đã nhận được sự quan tâm từ rất đông du khách trong và ngoài nước và nó trở thành đối tượng khai thác du lịch có ý nghĩa quan trọng của địa phương.

Các di sản văn hoá Chăm hấp dẫn đối với du lịch

Người Chăm ở Ninh Thuận là cư dân của vương quốc Chăm-pa cổ trước đây. Trong quá trình tồn tại, họ còn bảo lưu nhiều di sản văn hoá hết sức độc đáo. Với những nét đặc sắc đó đã đưa kho tàng văn hoá Chăm trở thành nguồn tài nguyên du lịch văn hoá trọng tâm của địa phương. Trong các di sản trong kho tàng văn hoá Chăm còn bảo lưu, kiến trúc và điêu khắc Chăm đóng vai trò nổi bật hơn hết so với các di sản văn hoá khác.

- **Kiến trúc, điêu khắc**

Người Chăm luôn tự hào về những ngôi tháp Chăm-pa cổ kính xây dựng bằng đất

nung độc đáo. Hình ảnh vũ nữ Chăm cổ xưa đã được chạm khắc vào các đền tháp, trong đó bức phù điêu vũ nữ Trà Kiệu là một trong những tuyệt tác. Là một bộ phận của nền văn hoá dân tộc, kiến trúc dân gian của người Chăm cũng có một lịch sử và truyền thống lâu đời. Bàn tay và khối óc sáng tạo của dân tộc Chăm làm sáng tỏ tính phong phú, đa dạng, giúp chúng ta thấy được sự giao lưu văn hoá, quá trình phát triển của tộc người.

Người ta còn thấy nhiều nét trạm trổ và các bức tượng bằng đá thể hiện nếp sinh hoạt ca múa và chơi nhạc dân gian rất sinh động. Người Chăm luôn mang trong máu của mình một tâm hồn văn nghệ dân tộc đặc biệt. Nghệ thuật truyền thống luôn được người Chăm nuôi dưỡng, trân trọng và liên tục truyền cho nhau từ bao đời nay.



Vũ Nữ Apsara - Ảnh: Tác giả

Hiện nay, tỉnh Ninh Thuận có nhiều công trình kiến trúc Chăm, mà cụ thể như tháp Hoà Lai (*Bimong Yang Kran*), tháp *Po Klaong Girai*, tháp *Po Rame*... được xem là những điểm du lịch hấp dẫn đối với khách du lịch. Bởi lẽ bên cạnh những giá trị cảnh

quan, thẩm mỹ mà du lịch luôn hướng tới, các công trình này còn ẩn chứa nhiều giá trị và ý nghĩa lịch sử, văn hoá, tâm linh vừa rõ ràng vừa bí ẩn của một cộng đồng tộc người. Hơn nữa, đây lại là những công trình được xem như là nơi hội tụ các giá trị, tinh hoa văn hoá của cộng đồng người Chăm ở Ninh Thuận. Đó chính là những điều chủ yếu mà nhiều du khách muốn được thẩm nhận.



Tháp Po Klaong Girai

Nguồn: www.phanquocanh.com

Mỗi đền tháp Chăm là một tuyệt tác về nghệ thuật tạo hình. Đó là kết tinh của giá trị về kỹ thuật, mỹ thuật đỉnh cao của nền văn hoá vật chất người Chăm một thời phát triển rực rỡ mà đến nay vẫn còn chứa đựng những điều bí ẩn. Những đền tháp của người Chăm ở Ninh Thuận có đặc điểm khác những đền tháp ở Mỹ Sơn, Bình Định, Nha Trang... Bởi đền tháp Chăm ở Ninh Thuận không đổ nát, hoang tàn, mà còn gắn với sinh hoạt của người Chăm, gắn với lễ hội, gắn với những sự tích huyền thoại. Chính điều này đã tạo nên sự hấp dẫn đối với du khách muốn tìm hiểu về kiến trúc, điêu khắc của người Chăm.

*** Âm nhạc – múa**

Người Chăm có một nền âm nhạc dân gian rất phong phú, được hình thành và phát triển sớm trong lịch sử. Đối với người Chăm,

âm nhạc là một thứ ngôn ngữ thiêng liêng, cao cả và trong sáng, đó là một ngôn ngữ thiêng liêng làm phương tiện để giao lưu giữa con người với thần thánh. Lễ hội dân gian là môi trường nuôi dưỡng âm nhạc dân gian Chăm.

Nghệ thuật múa dân gian Chăm rất phong phú và độc đáo. Hầu như mỗi làng Chăm có một đội múa riêng. Tín ngưỡng dân gian và cuộc sống hàng ngày của mình mà người Chăm đã sáng tạo ra các điệu múa tương ứng với các vị thần linh. Theo thống kê thì người Chăm có tất cả 80 điệu múa và tương ứng với từng điệu múa là 80 vị thần của họ. Những điệu múa cổ xưa nhất thường được trình diễn trong các lễ hội. Các nghệ nhân Chăm đã sáng tác thêm những điệu múa đặc sắc như múa *Rija*, múa *Đwa buk* (đội nước), múa *Biyen*, *Marai*, *Patra*. Điệu múa *Patra* là điệu múa rất được yêu thích trong lễ hội *Rija Harei*, *Rija Dayep*, *Rija Nugar*... Múa quạt là điệu múa phổ thông của người Chăm. Khi múa, các vũ nữ dùng quạt làm đạo cụ để biểu diễn những loại múa khác nhau. Trong những nét đặc trưng của múa Chăm là múa ổn định theo nhạc. Dàn nhạc đệm cho múa thường gồm trống *Ginăng*, trống *Ba-ra-mung* và kèn *Sa-ra-nai*.



Múa Apsara (Đoàn nghệ thuật dân gian Chăm Ninh Thuận), Ảnh: Tác giả

Về múa lễ, cũng có nhiều điệu múa đặc sắc như múa Âm-Dương (*Tamia Klai Kluk*), múa Bóng (*Tapmia Pajâu*), múa đập lửa (*Tapmia Jawah apwei*), múa roi, múa chèo thuyền... Các nghệ nhân trong hình thái múa tôn giáo – tín ngưỡng là *Ôn Murduôn*, *Ôn Ka-ing*, *Ôn Kadhar*, *Muk Rija*, *Muk Pajâu*... Đối với người Chăm, âm nhạc và múa trở thành một yếu tố của buổi lễ, là nghi thức của buổi lễ và là linh hồn của buổi lễ. Nghệ thuật múa dân gian Chăm chứa đựng một bản chất, phong cách và qui luật chuyển động của nghệ thuật múa Chăm. Từ đó, âm nhạc và múa đã phát triển đến giai đoạn biểu diễn gần gũi với nghệ thuật biểu diễn trên sân khấu.



Múa Truyền Thống Chăm;
nguồn: www.nguoiham.com

Người Chăm có một nền nghệ thuật ca múa nhạc dân gian giàu bản sắc dân tộc. Những làn điệu dân ca, dân vũ hoà cùng các điệu trống *Ginăng*, *Baramung*, *Saranai*... rất hấp dẫn làm say đắm lòng người. Hiện nay, ở Ninh Thuận đã thành lập đoàn nghệ thuật dân gian Chăm, với mục đích bảo lưu những giá trị âm nhạc dân gian Chăm truyền thống. Bên cạnh đó, đoàn cũng có thể biểu diễn phục vụ về âm nhạc, múa dân gian Chăm nếu du khách có yêu cầu thưởng thức cũng

như muốn tìm hiểu về âm nhạc dân gian Chăm.

* *Lễ hội*

Lễ hội của người Chăm hết sức phong phú và đa dạng. Theo thống kê của Trung tâm nghiên cứu văn hoá Chăm tỉnh Ninh Thuận, người Chăm ở Ninh Thuận có tất cả 75 nghi lễ, hội hè và 117 vị thần linh khác nhau mà hiện nay họ vẫn thực hiện các nghi lễ cúng tế. Trong số ấy, có khoảng 20 lễ hội mang nhiều nét đặc sắc liên quan đến cộng đồng, tộc họ và gia đình**.

Trên cơ sở những tín ngưỡng, tôn giáo của mình, cộng đồng người Chăm ở Ninh Thuận đã sáng tạo ra một hệ thống lễ hội phong phú, đa dạng và đặc sắc, tiêu biểu như *Rija Nugar, Rija Praung, Katê, Ramurwan, Yôr Yang, Chabur...* nội dung, yù nghĩa hướng đến của các lễ hội cũng mang tính khái quát cao. Điều này được thể hiện theo từng mảng riêng như tín ngưỡng lễ nghi tôn giáo, tín ngưỡng lễ nghi nông nghiệp, tín ngưỡng thờ cúng ông bà tổ tiên... Trong đó, những lễ hội liên quan đến sản xuất nông nghiệp là phổ biến và chủ yếu nhất, đóng vai trò và vị trí quan trọng trong sinh hoạt lễ hội hàng năm của cộng đồng người Chăm Ninh Thuận.

Trong các lễ hội của người Chăm, có lễ *Katê* là lễ hội lớn có qui mô nhất và được tổ chức thường xuyên hàng năm. Bản thân lễ hội này vừa là sự hội tụ, tập trung, vừa là sự thể hiện và thăng hoa của rất nhiều những giá trị văn hoá truyền thống của người Chăm. Đó chính là cái nhìn đầy nhân văn về thiên nhiên, về con người và vạn vật. Những điệu múa, lời ca, tiếng kèn, nhịp trống, những bộ trang phục truyền thống rực rỡ...

hoà cùng những nét kiến trúc độc đáo của những đền tháp Chăm cổ kính, tạo nên một bức tranh văn hoá đặc sắc, đậm đà bản sắc riêng của lễ hội. Ẩn dưới bức tranh văn hoá ấy, đó chính là những tư duy nông nghiệp, những quan niệm, triết lí Âm – Dương mang yù nghĩa phồn thực rõ nét của người Chăm, cầu mong cho cho vạn vật và con người sinh sôi nảy nở, cầu mong cho mùa màng cây trái tốt tươi. Hơn tất cả, đó là sự thoả mãn về mặt tâm linh, là ước vọng về một cuộc sống thanh bình, êm ả và thịnh vượng.



Lễ hội Katê - Ảnh: Tác giả

Ngày nay, lễ hội *Katê* không chỉ là di sản riêng của người Chăm mà thực sự là lễ hội này đã trở thành một di sản chung, một biểu tượng văn hoá, một lễ hội lớn, đặc trưng



Lễ hội Katê ở tháp Po Klaong Girai,
nguồn: www.gilapraung.com

** Sakaya, Lễ Hội Của Người Chăm ở Ninh Thuận, NXB Văn Hóa Dân Tộc, Hà Nội, 2003.

của cả nhân dân Ninh Thuận, góp phần vào sự đa dạng và đặc sắc chung của nền văn hoá Việt Nam. Nói cách khác, lễ hội *Katê* có thể được ví như một bông hoa rực rỡ trong vườn hoa lễ hội nhiều hương sắc của cộng đồng người Chăm ở Ninh Thuận và của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

• *Làng nghề truyền thống*

Người Chăm ở Ninh Thuận còn bảo lưu nhiều nghề thủ công truyền thống mà nổi bật là nghề gốm Bầu Trúc và nghề dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp. Du khách được xem tận mắt thợ dệt vải, nhuộm vải, quay xa, các thao tác của nghề làm gốm...những thao tác này cách đây gần 2-3 thế kỷ nhưng vẫn đạt đến độ điêu luyện, tinh xảo làm cho du khách thán phục.

Thổ cẩm là nghề truyền thống của người Chăm. Thiếu nữ đến tuổi lấy chồng, ai cũng biết dệt vải. Những tấm khăn, cái áo làm ra được coi là thước đo của sự đảm đang tháo vát của các cô gái Chăm. Nghề dệt thổ cẩm đòi hỏi sự tỉ mỉ và khéo léo. Để có một tấm chăn, các cô gái phải cần mẫn ngồi bên khung cửi từ sáng đến chiều tối với sự nhịp nhàng, chuẩn xác trong từng thao tác. Chỉ cần một mối chỉ bị rối, mặt vải sẽ không còn mịn nữa. Các sản phẩm dệt của người Chăm khá phong phú, đáp ứng rộng rãi cho nhu cầu trang phục, trang sức của người Chăm.

Nghề truyền thống khác của người Chăm là nghề làm đồ gốm. Làng Chăm Bầu Trúc duy nhất có nghề làm đồ gốm từ lâu đời. Hầu như gia đình nào cũng làm, phần lớn do phụ nữ đảm đang. Từ chiếc lu đựng nước, chiếc nồi đất, bộ khuôn đồ bánh xèo đến siêu sắc thuốc, chiếc cà om đều rất công dụng với những hoa văn độc đáo của dân

tộc. Sản phẩm gốm Chăm còn được trao đổi rộng rãi với nhiều vùng và nhiều tộc người khác nữa. Trong quá trình nghiên cứu, chúng ta thấy rằng người Chăm đã có một nền văn hoá thật phong phú về nội dung, đa dạng về diện mạo. Nền văn hoá ấy đã được thể hiện trong nhiều lĩnh vực, nhất là lĩnh vực kiến trúc, đó là kết quả của quá trình hoạt động có định hướng trong một thời gian lịch sử lâu dài.



Nghệ nhân làm gốm Bầu Trúc

Ảnh: Tác giả



Gốm Bầu Trúc

nguồn: www.langnghecham.com

Ninh thuận với những tiềm năng sẵn có của mình đủ điều kiện để phát triển mảng du lịch sinh thái cũng như mảng du lịch văn hoá, đặc biệt là khai thác các yếu tố của văn hoá Chăm. Tuy nhiên, hiện nay du lịch Ninh Thuận vẫn vắng khách, chỉ có rải rác một vài khách nước ngoài đến tham quan, nghiên cứu về văn hoá Chăm trong những dịp lễ hội của người Chăm. Nhiều điểm di tích và danh lam thắng cảnh văn hoá có giá trị chưa được khai thác đúng hướng. Thủ tục hành chính đối với khách nước ngoài còn rườm rà. Một khó khăn thực đối với tỉnh Ninh Thuận là chưa có kế hoạch phát triển du lịch rõ nét, do vậy môi trường văn hoá cho phát triển du lịch chưa được xác lập. Du lịch Ninh Thuận cần phải thực hiện đồng bộ giữa các ngành, các cấp, địa phương và trung ương và việc tham gia của cộng đồng vào các hoạt động du lịch tại các điểm du lịch.

Trước thực trạng như vậy, du lịch Ninh Thuận cần đưa ra một kế hoạch cụ thể, thiết thực, đặc biệt là khai thác các di sản văn hoá Chăm như là một điểm nhấn trong quá trình phát triển du lịch Ninh Thuận, chúng tôi xin đưa ra một số giải pháp cụ thể sau đây:

- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, kêu gọi các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài để phát triển du lịch

- Quy hoạch, tôn tạo các di tích văn hoá lịch sử như tháp *Po Klaong Girai*, tháp *Po Rame*, tháp *Yang Kran* (Hoà Lai)...

- Bên cạnh lễ hội *Katê*, Sở văn hoá, thể thao và du lịch nên có kế hoạch khôi phục lại các lễ hội truyền thống của người Chăm, bởi vì trong cuộc sống hiện đại các lễ hội truyền thống có xu hướng bị mai một.

- Về làng nghề truyền thống, cần qui

hoạch hai làng nghề: nghề Dệt và nghề Gốm, nên bảo lưu những giá trị văn hoá truyền thống để tạo nên những nét văn hoá độc đáo để thu hút khách du lịch.

- Sở văn hoá, thể thao và du lịch nên phát huy vai trò của Đoàn nghệ thuật dân gian Chăm nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa Chăm. Đoàn sẽ biểu diễn các điệu múa, dân ca, nhạc cụ... và có thể tái diễn lại các lễ hội truyền thống như *Katê*, lễ cưới, hát giao duyên... để giới thiệu âm nhạc dân gian Chăm và phục vụ khách tham quan khi có nhu cầu.

- Bên cạnh khai thác các yếu tố văn hóa Chăm, Ninh Thuận cũng nên tập trung khai thác các thế mạnh về du lịch sinh thái trong tỉnh như biển Cà Ná, biển Ninh Chữ, Vĩnh Hy... để làm phong phú thêm sản phẩm du lịch của mình.

Tóm lại, du lịch là một nền kinh tế tổng hợp, đòi hỏi sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình phát triển. Những thuận lợi và khó khăn của du lịch Ninh Thuận là điều có thực. Du lịch Ninh Thuận nên khai thác triệt để các thế mạnh những gì mà mình có, đặc biệt là nên khai thác triệt để yếu tố văn hóa Chăm kết hợp với du lịch sinh thái sẽ tạo nên một điểm du lịch độc đáo, không trùng lặp với các điểm du lịch của các địa phương khác. Tuy nhiên, phát triển du lịch cần phải nhận thức rằng đầu tư cho phát triển du lịch là đầu tư cho sự phát triển cần được ưu tiên nhưng cũng cần phải trách thương mại hóa du lịch, nên hạn chế những mặt trái của du lịch mang lại ảnh hưởng đến văn hóa dân tộc, nâng cao truyền thống lịch sử, mức sống của nhân dân, góp phần xứng đáng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước./.

Tài liệu tham khảo:

HCM, 2002.

1. **Đàng Năng Hòa, The Impact of Tourism on People's Heritage: A Case Study of The Cham People in Vietnam**, Master thesis, Graduate School, Ateneo de Manila University, Philippines, 2005.

2. **Nguyễn Thanh Hải, Bảo Tồn Văn Hoá và Phát Triển Du Lịch** (Trường hợp lễ hội Katê truyền thống của người Chăm ở Ninh Thuận). Khoa luận tốt nghiệp, Khoa Nhân học – Trường ĐHKHXH & NV Tp.

3. **Thành Phần, Cultural Preservation and Tourism Development in Vietnam** (A case study of the Cham in Vietnam), A report by Research Follow in the Graduate School of International Development, Nagoya University, Japan, 2001.

4. **Sakaya, Lễ Hội của Người Chăm ở Ninh Thuận**, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2003.